

UBND HUYỆN GIA LÂM
TRƯỜNG THCS DƯƠNG HÀ

KẾ HOẠCH DẠY HỌC
MÔN: LỊCH SỬ- KHỐI 9
NĂM HỌC 2020-2021

Học kỳ I: 18 tuần

Học kỳ II: 17 tuần

HỌC KỲ I – 19 TUẦN

Tuần	Tiết	Bài; Nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
1	1	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX (tiết 1)	Mục II.2: <i>Tiến hành xây dựng CNXH (từ năm 1950 đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX)- Khuyến khích HS tự học</i>	
2	2	Bài 1: Liên Xô và các nước Đông Âu từ 1945 đến giữa những năm 70 của thế kỉ XX (tiết 2)		
3	3	Bài 2: Liên Xô và các nước Đông Âu từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX.	Mục II: <i>Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu. Tập trung hệ quả của cuộc khủng hoảng</i>	
4	4	Bài 3: Quá trình phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa.		
5	5	Bài 4: Các nước châu Á	- Mục II.2: <i>Mười năm đầu xây dựng chế độ mới (1949- 1959): Không dạy.</i> - Mục II.3: <i>Đất nước trong thời kì biến động (1959 – 1978) - Không dạy.</i> Mục II.4: <i>Công cuộc cải cách mở cửa (từ 1978 đến nay) : Tập trung vào</i>	

			đặc điểm đường lối đối mới và thành tựu tiêu biểu.	
6	6	Bài 5: Các nước Đông Nam Á	Mục III: <i>Từ ASEAN- 6 đến ASEAN-10: Hướng dẫn HS lập niên biểu quá trình ra đời và phát triển</i>	
7	7	Bài 6: Các nước châu Phi.		
8	8	Bài 7: Các nước Mỹ la-tinh		
9	9	Kiểm tra giữa kì I		
10	10	Bài 8: Nước Mĩ	Mục II: <i>Sự phát triển về khoa học, kĩ thuật của Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai. Lòng ghép với nội dung bài 12.</i>	
11	11	Bài 9: Nhật Bản	Mục III: <i>Chính sách đối nội, đối ngoại của Nhật Bản sau chiến tranh.</i> Không dạy	
12	12	Bài 10: Các nước Tây Âu	Mục I: <i>Tình hình chung: Tập trung vào đặc điểm cơ bản về kinh tế đối ngoại, tình giản các sự kiện</i>	
13	13	Bài 11: Trật tự thế giới mới sau chiến tranh		
14	14	Bài 12: Những thành tựu chủ yếu và ý nghĩa lịch sử của cách mạng khoa học kĩ thuật sau Chiến tranh thế giới thứ hai	Mục I: <i>Những thành tựu chủ yếu của cuộc cách mạng khoa học – kĩ thuật.</i> Hướng dẫn HS lập niên biểu những thành tựu tiêu biểu trên các lĩnh vực	
15	15	Bài 14: Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất .	Mục II: <i>Các chính sách chính trị, văn hóa.</i> HD học sinh tự học	
16	16	Bài 15: Phong trào cách mạng Việt Nam sau Chiến tranh thế giới thứ nhất (1919 – 1925)		
17	17	Ôn tập học kì I		
18	18	Kiểm tra học kì I		

HỌC KỲ II– 17 TUẦN

Tuần	Tiết	Bài; Nội dung tiết dạy	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
19	19	Bài 16. Những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc ở nước ngoài trong những năm 1919 - 1925	- Mục II: <i>Nguyễn Ái Quốc ở Liên Xô (1923 – 1924)</i> Hướng dẫn HS lập bảng thống kê những sự kiện tiêu biểu, không dạy chi tiết - Mục III: <i>Nguyễn Ái Quốc ở Trung Quốc (1924 – 1925).</i> Chú ý nêu rõ vai trò của Nguyễn Ái Quốc giai đoạn ở liên Xô và Trung Quốc	
	20	Bài 17. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời	- Mục I: <i>Bước phát triển mới của phong trào cách mạng Việt Nam.</i> Không dạy	
20	21	Bài 17. Cách mạng Việt Nam trước khi Đảng cộng sản ra đời	- Mục IV: Không dạy ở bài này , tích hợp vào mục I của bài 18(ở nội dung hoàn cảnh lịch sử trước khi Đảng ra đời)	
	22	Bài 18: Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời		
21	23	Bài 19: Phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1935	Mục II. <i>Phong trào cách mạng 1930-1931 với đỉnh cao là Xô Viết Nghệ Tĩnh:</i> Hướng dẫn lập niên biểu thời gian, địa điểm và ý nghĩa của phong trào	
	24	Bài 20: Cuộc vận động dân chủ trong những năm 1936 - 1939.		
22	25	Bài 21: Việt Nam trong những năm 1939- 1945	- Mục I: <i>Tình hình thế giới và Đông Dương:</i> Tập trung nêu được đặc điểm cơ bản tình hình thế giới và trong nước. Phân hiệp ước Pháp - Nhật chỉ nêu nét chính. - Mục II: <i>Những cuộc nổi dậy đầu tiên:</i> Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các cuộc khởi nghĩa	

	26	Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa tháng tám 1945 (tiết 1)	- Mục I: <i>Mặt trận Việt Minh ra đời (19/5/1941):</i> + Tập trung vào sự thành lập Mặt trận Việt Minh và nhấn mạnh vai trò, ý nghĩa của Mặt trận Việt Minh + Chú ý nêu được chỉ thị Nhật Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta	
23	27	Bài 22: Cao trào cách mạng tiến tới tổng khởi nghĩa tháng tám 1945 (tiết 2)	- Mục II.2: <i>Tiến tới Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945: Hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê một số sự kiện quan trọng từ tháng 4/6/1945</i>	
	28	Bài 23: Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 và sự thành lập của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa.	- Mục II: <i>Giành chính quyền ở Hà Nội:</i> Mục III: <i>Giành chính quyền trong cả nước</i> - Sắp xếp, tích hợp mục II và mục III thành mục. Diễn biến chính của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945. Chỉ hướng dẫn học sinh lập bảng thống kê các sự kiện khởi nghĩa giành chính quyền ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn	
24	29	Lịch sử địa phương: Hà Nội 1919 - 1945		
	30	Bài 24: Cuộc đấu tranh, bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945-1946)(tiết 1)	- Sắp xếp tích hợp các mục II, mục III, mục IV, mục V, mục VI thành mục: “Củng cố chính quyền cách mạng và bảo vệ độc lập dân tộc”	
25	31	Bài 24: Cuộc đấu tranh, bảo vệ và xây dựng chính quyền dân chủ nhân dân (1945-1946))(tiết 2)	- Chú ý sự kiện bầu cử Quốc hội lần đầu tiên trong cả nước (6-1- 1946) Mục IV: <i>Nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân</i>	

			<i>Pháp trở lại xâm lược: Tập trung vào sự kiện thực dân Pháp đánh chiếm ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn (23-9-1945) và chính sách hòa hoãn với quân Tưởng</i>	
	32	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950)(tiết 1)	- Mục III: <i>Tích cực chuẩn bị cho cuộc chiến đấu lâu dài: Không dạy</i> - Mục V: <i>Đẩy mạnh kháng chiến toàn dân, toàn diện: Khuyến khích học sinh tự đọc</i>	
26	33	Bài 25: Những năm đầu của cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp (1946-1950)(tiết 2)		
	34	Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1950- 1953) (tiết 1)	Mục II: <i>Âm mưu đẩy mạnh chiến tranh xâm lược Đông Dương của thực dân Pháp: Khuyến khích học sinh tự đọc</i> Mục V: <i>Giữ vững quyền chủ động đánh địch trên chiến trường: Khuyến khích học sinh tự đọc</i>	
27	35	Bài 26: Bước phát triển mới của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1950- 1953) (tiết 2)		
	36	Ôn tập giữa kì II		
28	37	Kiểm tra giữa kì II		
	38	Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953- 1954)(tiết 1)	- Mục II. 1. <i>Cuộc tiến công chiến lược Đông – Xuân 1953 – 1954: Hướng dẫn học sinh lập niên biểu sự kiện chính</i> - Mục III. <i>Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh ở Đông Dương (1954): Tập trung vào nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Giơ-ne-vơ</i>	
29	39	Bài 27: Cuộc kháng chiến toàn quốc chống thực dân Pháp xâm lược kết thúc (1953- 1954)(tiết 2)		
	40	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam(1954- 1965)(tiết 1)	- Mục II. <i>Miền Bắc hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất (1954-</i>	

30	41	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam(1954- 1965)(tiết 2)	1960): Không dạy Mục V.2 <i>Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ: Hướng dẫn học sinh lập thống kê các sự kiện tiêu biểu</i>	
	42	Bài 28: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam(1954- 1965)(tiết 3)		
31	43	Bài 29: Cả nước trực tiếp chống Mỹ cứu nước (1965- 1973)(tiết 1)	Mục I.2. <i>Chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ: Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu</i> Mục II. 2. <i>Miền Bắc vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, vừa sản xuất: Không dạy</i> Mục III.2. <i>Chiến đấu chống chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” và “Đông Dương hóa chiến tranh” của Mỹ: Hướng dẫn học sinh lập niên biểu các sự kiện tiêu biểu</i> Mục IV.1. <i>Miền Bắc khôi phục và phát triển kinh tế - văn hóa: Không dạy</i> Mục V. <i>Hiệp định Pa-ri năm 1973 về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam: Chỉ nêu nội dung, ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri năm 1973</i>	
	44	Bài 29: Cả nước trực tiếp chống Mỹ cứu nước (1965- 1973)(tiết 2)		
32	45	Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (tiết 1)	Mục II. <i>Đấu tranh chống “bình định - lấn chiếm”, tạo thế và lực, tiến tới giải phóng hoàn toàn miền Nam: Đọc thêm</i>	
	46	Bài 30: Hoàn thành giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (tiết 2)		
33	47	Bài 31: Việt Nam trong năm		

		đầu sau đại thắng mùa Xuân 1975		
	48	Bài 32: Xây dựng đất nước, đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976 – 1985)		
34	49	Bài 33: Việt Nam trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (từ năm 1986- 2000)	Mục II. <i>Việt Nam trong 15 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986- 2000)</i> - Chỉ nắm những thành tựu tiêu biểu, hs có thể cập nhật	
	50	Lịch sử địa phương : Hà Nội từ 1945 đến nay		
35	51	Ôn tập học kì I		
	52	Kiểm tra học kì II		

NGƯỜI LẬP

Dương Thị Thanh Thủy

Dương Hà, ngày 04 tháng 9 năm 2020

BAN GIÁM HIỆU DUYỆT



Lê Hồng Giang